

Số: 686/QĐ-HVCSPT

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**V/v Ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập
và Trợ cấp xã hội đối với sinh viên tại Học viện Chính sách và Phát triển**

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Căn cứ Quyết định số 584/QĐ-BKH ngày 12 tháng 5 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 53/1998/TTLT-BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 25 tháng 8 năm 1998 của liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn thực hiện chế độ học bổng và trợ cấp xã hội đối với học sinh, sinh viên các trường đào tạo công lập;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 16/2006/TTLT/BLĐTBXH-BGDĐT-BTC ngày 20 tháng 11 năm 2006 của liên tịch Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội hướng về hướng dẫn về chế độ ưu đãi trong giáo dục và đào tạo đối với người có công với cách mạng và con của họ;

Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGD&ĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục & Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên (HSSV) trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Thông tư số 31/2013/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 2 Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên và Trưởng Phòng Quản lý đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và Trợ cấp xã hội đối với sinh viên tại Học viện Chính sách và Phát triển (Có Quy định kèm theo).

Điều 2. Quyết định này được thực hiện từ học kỳ I, năm học 2016-2017. Các Quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế quyết định này do Giám đốc Học viện có quyết định bằng văn bản.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các (Ông/Bà) Trưởng phòng Tổ chức – Hành chính, Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên, Trưởng phòng Quản lý đào tạo; Trưởng các đơn vị liên quan và sinh viên trong toàn Học viện chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Khoa Quản lý sinh viên;
- Phòng Kế hoạch – Tài chính;
- Phòng Chính trị và CTSV (dán bảng tin SV);
- Lưu: TC-HC, CTSV.

GIÁM ĐỐC



PGS, TS. Đào Văn Hùng

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2016

QUY ĐỊNH

**V/v Xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và Trợ cấp xã hội
đối với sinh viên tại Học viện Chính sách và Phát triển**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 68/QĐ-HVCSPT ngày 12 tháng 12 năm 2016
của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển)

**Chương 1
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về đối tượng, nguyên tắc, quy trình xét, cấp, mức học bổng khuyến khích học tập (KKHT) và trợ cấp xã hội đối với sinh viên hệ chính quy đang học tập tại Học viện Chính sách và Phát triển.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sinh viên hệ chính quy đang học tập, rèn luyện tại Học viện Chính sách và Phát triển bao gồm sinh viên hệ đại trà và sinh viên học theo chương trình Chất lượng cao.

2. Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, trợ cấp xã hội và chính sách ưu đãi theo quy định hiện hành đang học tại Học viện, nếu đạt kết quả học tập và rèn luyện theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 dưới đây thì được xét, cấp học bổng KKHT như những sinh viên khác.

Điều 3. Quỹ học bổng khuyến khích học tập

Quỹ học bổng KKHT đối với sinh viên được trích bằng 8% nguồn thu học phí hàng năm đối với sinh viên hệ chính quy đang học theo học tại Học viện.

Lưu ý: Quỹ học bổng (HB) do các nhà tài trợ trao tặng cho Học viện quản lý thì tiêu chuẩn xét và cấp học bổng được thực hiện theo yêu cầu của nhà tài trợ hoặc do Giám đốc Học viện quyết định bằng văn bản.

Điều 4. Nguyên tắc xét, cấp, mức học bổng KKHT và Trợ cấp xã hội

1. Việc xét, cấp, phân bổ học bổng KKHT và Trợ cấp xã hội phải đảm bảo nguyên tắc công bằng, dân chủ và minh bạch theo đúng chế độ và quy định của Nhà nước và của Học viện.

2. Học bổng KKHT được cấp theo từng học kì (05 tháng/học kỳ) và cấp 10 tháng/năm học.

3. Quỹ học bổng KKHT được tính theo Khoa quản lý sinh viên và phân theo các khóa sinh viên, tương ứng với 8% học phí của sinh viên của khóa học và của Khoa quản lý sinh viên. Học bổng KKHT được cấp cho sinh viên theo nguyên tắc từ cao xuống thấp, từ học bổng xuất sắc, đến học bổng loại giỏi và học bổng loại khá cho đến khi hết quỹ học bổng của khóa sinh viên được xét. Trường hợp để khuyến khích học tập trong sinh viên, các Khoa được cân đối và phân bổ kinh phí cấp học bổng giữa các khóa sinh viên trong Khoa để tăng cường các mức học bổng loại xuất sắc và loại giỏi.

Chương 2

TIÊU CHUẨN XÉT, CẤP, MỨC HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP ĐỐI VỚI SINH VIÊN

Điều 5. Tiêu chuẩn xét cấp học bổng khuyến khích học tập (KKHT)

1. Tiêu chuẩn xét kết quả học tập

a, Số lượng tín chỉ trong một học kỳ xét cấp HB đạt tối thiểu là 15 tín chỉ.

b, Sinh viên có kết quả học tập, rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng thì được xét, cấp học bổng KKHT trong phạm vi quỹ học bổng KKHT của Học viện.

c, Điểm trung bình chung học tập của học kỳ xét học bổng chỉ tính theo kết quả thi kết thúc học phần ở lần thi thứ nhất, trong đó không có học phần nào có điểm thi dưới 5,0.

2. Tiêu chuẩn xét kết quả rèn luyện

a, Kết quả rèn luyện của sinh viên: Áp dụng theo Quy định hiện hành của Học viện về việc đánh giá kết quả rèn luyện đối với sinh viên hệ chính quy tại Học viện Chính sách và Phát triển.

b, Ưu tiên khi xét học bổng KKHT: Trường hợp nhiều sinh viên có điểm trung bình chung học tập bằng nhau, thì ưu tiên theo các tiêu chí sau: điểm rèn luyện và những thành tích đóng góp của sinh viên trong học kỳ xét cấp học bổng (ngày công tác xã hội; hoạt động phong trào xã hội; hoạt động đoàn thành niên...).

3. Bảng quy chiếu kết quả học tập và rèn luyện xét cấp học bổng

STT	Xếp loại học bổng	Tiêu chuẩn	
		Kết quả học tập (Thang điểm 4)	Kết quả rèn luyện
1	Học bổng loại Xuất sắc	3,6 đến 4,0	≥ 90
2	Học bổng loại Giỏi	3,2 đến 3,59	≥ 80
3	Học bổng loại Khá	2,5 đến 3,19	≥ 70

Học lực \ Rèn luyện	Rèn luyện		
	Khá	Tốt	Xuất sắc
Khá	Học bổng loại Khá	Học bổng loại Khá	Học bổng loại Khá
Giỏi	Học bổng loại Khá	Học bổng loại Giỏi	Học bổng loại Giỏi
Xuất sắc	Học bổng loại Giỏi	Học bổng loại Giỏi	Học bổng loại Xuất sắc

Điều 6. Mức học bổng KKHT đối với sinh viên học theo chương trình đại trà

a. **Học bổng loại khá:** Sinh viên có điểm trung bình chung học tập (TBCHT) đạt loại khá và đạt điểm rèn luyện đạt từ loại khá trở lên được cấp học bổng KKHT loại khá bằng mức trần học phí đóng theo năm học.

b. **Học bổng loại giỏi:** Sinh viên có điểm trung bình chung học tập đạt loại giỏi và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên được cấp học bổng loại giỏi. Mức học bổng loại giỏi bằng 120% mức học bổng KKHT loại khá.

Mức học bổng KKHT loại Giỏi = Mức học bổng KKHT loại Khá x hệ số 1.2

loại xuất sắc và điểm rèn luyện đạt loại xuất sắc được cấp học bổng loại xuất sắc. Mức học bổng loại xuất sắc bằng 140% mức học bổng KKHT loại khá.

Mức học bổng KKHT loại Xuất sắc = Mức học bổng KKHT loại Khá x hệ số 1.4

Điều 7. Mức học bổng KKHT đối với sinh viên học theo chương trình Chất lượng cao

a. **Học bổng loại khá (CLC):** Sinh viên có điểm trung bình chung học tập (TBCHT) đạt loại khá và đạt điểm rèn luyện đạt từ loại khá trở lên được cấp học bổng KKHT loại khá bằng 150% mức trần học phí đóng theo năm học đối với sinh viên học theo chương trình đại trà.

Mức học bổng KKHT loại Khá chất lượng cao (CLC) = A x 5 x 1.5

Ghi chú:

A – Học phí của 01 tháng học tại học kỳ xét cấp học bổng KKHT của chương trình đại trà.

5 – Số tháng trong một học kỳ (một học kỳ gồm 05 tháng học).

b. **Học bổng loại giỏi (CLC):** Sinh viên có điểm trung bình chung học tập đạt loại giỏi và điểm rèn luyện đạt loại tốt trở lên được cấp học bổng loại giỏi. Mức học bổng loại giỏi bằng 120% mức học bổng KKHT loại khá đối với sinh viên học theo chương trình chất lượng cao.

Mức học bổng KKHT loại Giỏi = Mức học bổng KKHT loại Khá CLC x hệ số 1.2

c. **Học bổng loại xuất sắc (CLC):** Sinh viên có điểm trung bình chung học tập đạt loại xuất sắc và điểm rèn luyện đạt loại xuất sắc được cấp học bổng loại xuất sắc. Mức học bổng loại xuất sắc bằng 140% mức học bổng KKHT loại khá đối với sinh viên học chương trình chất lượng cao.

Mức học bổng KKHT loại Xuất sắc = Mức học bổng KKHT loại Khá CLC x hệ số 1.4

Chương 3

QUY TRÌNH XÉT, CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC ĐỐI VỚI SINH VIÊN CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI TRÀ

Điều 8. Trình tự xét, cấp học bổng KKHT

1. Căn cứ vào đề nghị của các Khoa quản lý sinh viên và Phòng Chính trị công tác sinh viên tổng hợp, đề xuất Hội đồng xét cấp học bổng KKHT của Học viện tiến hành họp và xét cấp học bổng KKHT cho sinh viên.

2. Quy trình các bước xét, cấp học bổng KKHT

Bước 1: Đầu mỗi học kỳ, căn cứ vào số lượng sinh viên thực tế đang học tại các Khoa Quản lý sinh viên (*thông qua đầu mối Phòng Quản lý Đào tạo/ Khoa Quản lý sinh viên*) và mức thu học phí hiện hành của Học viện, Phòng Kế hoạch - Tài chính phối hợp với Phòng Chính trị và Công tác sinh viên lập dự toán và phân bổ quỹ học bổng KKHT cho các Khoa quản lý sinh viên trong học kỳ trình Giám đốc Học viện phê duyệt.

Bước 2: Sau khi thi kết thúc học kỳ, Phòng Quản lý đào tạo thông báo điểm tổng kết Học kỳ trên website của Học viện và gửi văn bản đến:

- Các Khoa quản lý sinh viên để tiến hành xét, cấp học bổng đối với sinh viên tại học kỳ đó.

- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên để rà soát, đối chiếu với đề xuất của các Khoa quản lý sinh viên; Tổng hợp hồ sơ trình Hội đồng họp xét cấp học bổng khuyến khích học tập.

Bước 3: Các Khoa quản lý sinh viên

- Căn cứ vào điểm tổng kết học kỳ do Phòng Quản lý đào tạo công bố, các Khoa quản lý sinh viên phân công và hướng dẫn Trợ lý Khoa, Giáo viên chủ nhiệm lớp tổ chức họp các lớp sinh viên để đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên, tổng hợp điểm rèn luyện của sinh viên.

- Trợ lý Khoa quản lý sinh viên căn cứ vào kết quả học tập, rèn luyện của sinh viên và chỉ tiêu học bổng của Khoa được Học viện phân bổ trong học kỳ để xây dựng phương án cấp học bổng cho sinh viên của Khoa theo các khóa học. Đồng thời lập danh sách sinh viên của Khoa dự kiến đạt học bổng KKHT trong học kỳ xét học bổng.

Chương 4
TRỢ CẤP XÃ HỘI ĐỐI VỚI SINH VIÊN

Điều 9. Đối tượng được xét và mức hưởng trợ cấp xã hội

Đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội là sinh viên hệ chính quy đang học chương trình đại trà tại Học viện thuộc các diện sau đây:

a) Sinh viên là người dân tộc ít người thường trú tại các xã (phường, thị trấn) đặc biệt khó khăn thuộc chương trình 135, khu vực vùng cao từ 3 năm trở lên tính đến thời điểm vào học tại Học viện. Mức trợ cấp xã hội là 140.000 đồng/tháng. Thời gian được hưởng trợ cấp là 12 tháng/năm.

b) Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa, không có người đỡ đầu chính thức, không có nguồn chu cấp thường xuyên. Mức trợ cấp xã hội là 100.000 đồng/tháng. Thời gian được hưởng trợ cấp là 12 tháng/năm.

c) Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập. Mức trợ cấp xã hội là 100.000 đồng/tháng. Thời gian được hưởng trợ cấp là 12 tháng/năm.

Điều 10. Thủ tục, trình tự xét duyệt và cấp phát trợ cấp xã hội

a, Thủ tục xét duyệt trợ cấp xã hội

Để thực hiện chế độ trợ cấp xã hội cho sinh viên hệ chính quy (trừ sinh viên hệ đào tạo theo địa chỉ) đang học tại Học viện thuộc diện được hưởng chế độ ưu đãi theo các quy định hiện hành, sinh viên thuộc diện được hưởng trợ cấp xã hội phải tiến hành làm các thủ tục sau:

- Sinh viên là người dân tộc ít người thường trú tại các xã (phường, thị trấn) đặc biệt khó khăn thuộc chương trình 135, khu vực vùng cao từ 3 năm trở lên tính đến thời điểm vào học tại Học viện. Thủ tục gồm:

+ Đơn xin trợ cấp xã hội;

+ Bản sao công chứng giấy khai sinh và sổ hộ khẩu gia đình;

- Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa, không có người đỡ đầu chính thức, không có nguồn chu cấp thường xuyên. Thủ tục gồm:

+ Đơn xin trợ cấp xã hội.

+ Giấy chứng nhận Sinh viên mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa, do cơ quan thương binh xã hội cấp quận, huyện, thị xã cấp trên cơ sở đề nghị của Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi sinh viên cư trú;

- Sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh tế, vượt khó học tập mà gia đình thuộc diện hộ nghèo (*xét theo từng kỳ học*). Thủ tục gồm:

+ Đơn xin trợ cấp xã hội.

+ Giấy chứng nhận sinh viên thuộc hộ nghèo của năm do Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) cấp;

b. Quy trình các bước thực hiện

Bước 1: Sinh viên nhận mẫu đơn tại Khoa mình đang học hoặc Download trên Website của Học viện;

Bước 2: Các Khoa quản lý sinh viên tập hợp hồ sơ xin hưởng trợ cấp xã hội của sinh viên trong Khoa, gửi về Phòng Chính trị và Công tác sinh viên để tổng hợp và báo cáo Hội đồng xét cấp học bổng khuyến khích học tập và trợ cấp xã hội.

Bước 3: Phòng Chính trị và Công tác sinh viên tổng hợp và trình Giám đốc Học viện ký quyết định danh sách sinh viên được hưởng TCXH trong học kỳ xét.

Bước 4: Sau khi có ý kiến của Hội đồng, Phòng Chính trị và Công tác sinh viên soạn dự thảo quyết định cấp TCXH cho sinh viên trình Giám đốc phê duyệt.

Bước 5: Sau 07 ngày kể từ khi quyết định chi trả trợ cấp xã hội đối với sinh viên diện chính sách của Giám đốc Học viện có hiệu lực (Nếu không có sai sót, phản ánh từ sinh viên), Phòng Kế hoạch – Tài chính tổ chức việc chi trả và cấp phát trợ cấp xã hội cho sinh viên theo danh sách được duyệt.

c. Thời gian nhận hồ sơ

Học kỳ I: Từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 15 tháng 9 hàng năm.

Học kỳ II: Từ ngày 01 tháng 3 đến ngày 15 tháng 3 hàng năm.

- Căn cứ vào đơn xin hưởng trợ cấp xã hội của sinh viên và các quy định hiện hành, Phòng Chính trị và Công tác sinh viên tổng hợp danh sách sinh viên đủ điều kiện được hưởng trợ cấp xã hội trình Ban Giám đốc Học viện quyết định.

- Sinh viên nộp quá thời hạn quy định trên Học viện không có trách nhiệm giải quyết trợ cấp xã hội của kỳ hiện tại.

*** Ghi chú: Sinh viên chỉ được nhận một chế độ trợ cấp cao nhất.**

Chương 5
HỘI ĐỒNG XÉT CẤP HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
VÀ TRỢ CẤP XÃ HỘI

Điều 11. Cơ cấu tổ chức của Hội đồng cấp Học viện xét cấp học bổng KKHT và Trợ cấp xã hội đối với sinh viên

Thành viên Hội đồng xét cấp học bổng và trợ cấp xã hội cấp Học viện gồm các bộ phận sau:

1. Chủ tịch Hội đồng: Giám đốc Học viện hoặc Phó Giám đốc Học viện do Giám đốc ủy quyền.
2. Thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên.
3. Các ủy viên: Trưởng các Khoa đào tạo (khoa quản lý sinh viên), Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính; Trưởng Phòng Quản lý đào tạo, Giám đốc Trung tâm Thanh tra – Khảo thí, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Phó Trưởng phòng Chính trị và Công tác sinh viên; Thư ký Hội đồng (chuyên viên Phòng Chính trị và Công tác sinh viên theo dõi Học bổng KKHT và Trợ cấp xã hội).

Điều 12. Nhiệm vụ của Hội đồng xét cấp học bổng và Trợ cấp xã hội

1. Hội đồng xét duyệt học bổng và trợ cấp xã hội thực hiện nhiệm vụ xem xét, tư vấn giúp Ban giám đốc Học viện về việc xây dựng tiêu chí, xét duyệt và đề xuất phương án xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và trợ cấp xã hội đối với sinh viên hệ chính quy của Học viện tại mỗi học kỳ và năm học.
2. Hội đồng xét cấp học bổng KKHT và trợ cấp xã hội của Học viện họp ít nhất 01 lần/học kỳ để xét cấp học bổng cho sinh viên tại học kỳ đó. Trong trường hợp đặc biệt Hội đồng họp theo sự yêu cầu của Ban Giám đốc Học viện.

Chương 6
ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

Điều 13. Thu hồi học bổng khuyến khích học tập và trợ cấp xã hội

- Những sinh viên đã được cấp học bổng KKHT và trợ cấp xã hội nhưng xin thôi học không có lý do chính đáng như: tự ý bỏ học, bị xoá tên trong danh sách sinh viên hoặc bỏ học giữa chừng để đi thi và học ở trường khác, hoặc bị tổ giám đã gian lận trong thi, kiểm tra, trong kê khai để đánh giá kết quả rèn luyện để được cấp học bổng KKHT thì bị thu hồi học bổng KKHT và trợ cấp xã hội đã được cấp.

Việc thu hồi học bổng KKHT và trợ cấp xã hội phải được thể hiện trong quyết định xoá tên sinh viên hoặc quyết định cho (hoặc buộc) thôi học.

- Những sinh viên đã được xét học bổng, trợ cấp xã hội nhưng chưa được cấp học bổng, trợ cấp xã hội, nếu xin thôi học (hoặc tự ý bỏ học) thì không được cấp học bổng, trợ cấp xã hội.

Điều 14. Quyền khiếu nại


Sinh viên có quyền khiếu nại lên các Phòng, ban chức năng hoặc Giám đốc Học viện nếu thấy việc xét, cấp học bổng và trợ cấp xã hội chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Hội đồng xét học bổng KKHT và trợ cấp xã hội của Học viện, Giám đốc Học viện có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định hiện hành.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Trưởng các đơn vị trực thuộc và Lãnh đạo các Khoa quản lý sinh viên chịu trách nhiệm phổ biến, triển khai thực hiện Quy định này trong cán bộ, giảng viên và sinh viên đơn vị mình.

2. Phòng Chính trị và Công tác sinh viên là đơn vị đầu mối giúp Giám đốc Học viện hướng dẫn, kiểm tra, báo cáo kết quả việc triển khai thực hiện Quy định này và đề xuất Giám đốc Học viện việc điều chỉnh, bổ sung nội dung Quy định này khi cần thiết./.

GIÁM ĐỐC



PGS, TS. Đào Văn Hùng

Mẫu số 01/PAHB

HỌC VIỆN
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP ĐỐI VỚI
SINH VIÊN HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI TRÀ**

Học kỳ.....năm học 20....- 20....

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC học tập		Điểm rèn luyện		Xếp loại học bổng
				Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	
I	KHÓA ...							
1	Nguyễn Văn A							
2							
II	KHÓA ...							
1	Nguyễn Văn B							
2							
III	KHÓA ...							
1	Nguyễn Văn C							
2							
IV	KHÓA ...							
1	Nguyễn Văn D							
2							

GHI CHÚ DANH SÁCH GỒM: Sinh viên đạt học bổng loại xuất sắc..... Sinh viên. Sinh viên đạt học bổng loại giỏi:.....Sinh viên.
Sinh viên đạt học bổng loại khá.....sinh viên.

- Các Khoa QLSV lập danh sách sinh viên đạt học bổng phân chia theo Khóa học theo điểm Trung bình trung học tập từ cao đến thấp của từng Khóa.

TRỢ LÝ KHOA
(ký ghi rõ họ và tên)

TRƯỞNG KHOA
(ký ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 02/PAHB

HỌC VIỆN
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

**PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ HỌC BỔNG KKHT THEO KHÓA HỌC
ĐỐI VỚI SINH VIÊN HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI TRÀ**
Học kỳ.....năm học 20.....- 20.....

STT	Khoá	Mức học bổng						Tổng quỹ học bổng 10% được Học viện phân bổ	Ghi chú
		Xuất sắc		Giỏi		Khá			
		Số tiền	Số lượng sinh viên	Số tiền	Số lượng sinh viên	Số tiền	Số lượng sinh viên		
1	Khóa ...								
2	Khóa ...								
3	Khóa ...								
4	Khóa ...								
Tổng cộng									

TRƯỞNG KHOA
(ký ghi rõ họ và tên)

TRỢ LÝ KHOA
(ký ghi rõ họ và tên)

**DANH SÁCH SINH VIÊN ĐẠT HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP ĐỐI VỚI
SINH VIÊN HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**

Học kỳ.....năm học 20....- 20....

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp	Điểm TBC học tập		Điểm rèn luyện		Xếp loại học bổng
				Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	
I	KHÓA ...							
1	Nguyễn Văn A							
2							
II	KHÓA ...							
1	Nguyễn Văn B							
2							
III	KHÓA ...							
1	Nguyễn Văn C							
2							
IV	KHÓA ...							
1	Nguyễn Văn D							
2							

GHI CHÚ DANH SÁCH GỒM: Sinh viên đạt học bổng loại xuất sắc..... Sinh viên. Sinh viên đạt học bổng loại giỏi:.....Sinh viên.
Sinh viên đạt học bổng loại khá.....sinh viên.

- Các Khoa QLSV lập danh sách sinh viên đạt học bổng phân chia theo Khóa học theo điểm Trung bình trung học tập từ cao đến thấp của từng Khóa.

TRỢ LÝ KHOA
(ký ghi rõ họ và tên)

TRƯỞNG KHOA
(ký ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 04/PAHB.

HỌC VIỆN
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20...

**PHƯƠNG ÁN PHÂN BỐ HỌC BỔNG KKHT THEO KHÓA HỌC
ĐỐI VỚI SINH VIÊN HỌC THEO CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO**
Học kỳ.....năm học 20.....- 20.....

STT	Khóa	Mức học bổng						Tổng quỹ học bổng 10% được Học viện phân bố	Ghi chú
		Xuất sắc		Giỏi		Khá			
		Số tiên	Số lượng sinh viên	Số tiên	Số lượng sinh viên	Số tiên	Số lượng sinh viên		
1	Khóa ...								
2	Khóa ...								
3	Khóa ...								
4	Khóa ...								
Tổng cộng									

TRƯỞNG KHOA
(ký ghi rõ họ và tên)

TRỢ LÝ KHOA
(ký ghi rõ họ và tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐƠN XIN HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI

(Dùng cho SV là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu ở các xã vùng cao)

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển
- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên
- Ban lãnh đạo Khoa.....

Tôi tên là:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Hiện là sinh viên lớp:.....thuộc khoa:.....

Dân tộc:.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Kể từ tháng.....năm.....đến tháng.....năm.....

Thuộc đối tượng:.....

Tôi làm đơn này xin được xét trợ cấp xã hội theo nội dung Thông Tư 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTBXH ngày 25/08/1998.

Tôi xin cam đoan lời khai trên và các giấy tờ kèm theo là đúng sự thật.

Nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, bị truy hoàn lại số tiền đã được cấp và cả khả năng bị buộc thôi học.

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Người làm đơn

(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐƠN XIN HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI
(Dùng cho SV mồ côi cả cha lẫn mẹ)

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển
- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên
- Ban lãnh đạo Khoa.....

Tôi tên là:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Hiện là sinh viên lớp:.....thuộc khoa:.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Tôi thuộc diện mồ côi cả cha lẫn mẹ không nơi nương tựa, không có người đỡ đầu chính thức, không có nguồn chu cấp thường xuyên theo quy định của Nhà nước.

Tôi làm đơn này xin được xét trợ cấp xã hội theo nội dung Thông Tư 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 25/08/1998.

Tôi xin cam đoan lời khai trên và các giấy tờ kèm theo là đúng sự thật.

Nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, bị truy hoàn lại số tiền đã được cấp và cả khả năng bị buộc thôi học.

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Người làm đơn
(ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

ĐƠN XIN HƯỞNG TRỢ CẤP XÃ HỘI

(Dùng cho SV có gia đình thuộc diện Hộ nghèo - Xét theo từng học kỳ)

Kính gửi: - Ban Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển
- Phòng Chính trị và Công tác sinh viên
- Ban lãnh đạo Khoa.....

Tôi tên là:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Hiện là sinh viên lớp:.....thuộc khoa:.....

Hộ khẩu thường trú tại:.....

Dân tộc:.....

Gia đình tôi được xếp vào diện Hộ nghèo năm.....theo quy định của Nhà nước.

Tôi làm đơn này xin được xét trợ cấp xã hội học kỳ....năm học.... theo nội dung Thông Tư 53/1998/TTLT/BGDĐT-BTC-BLĐTĐBXH ngày 25/08/1998.

Tôi xin cam đoan lời khai trên và các giấy tờ kèm theo là đúng sự thật.

Nếu có sai sót tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật, bị truy hoàn lại số tiền đã được cấp và cả khả năng bị buộc thôi học.

Hà Nội, ngày tháng năm 20

Người làm đơn

(ký và ghi rõ họ tên)